

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN ĐÔNG ĐA  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **349/2023/HSST**

Ngày 15/11/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, HÀ NỘI**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Phương Thúy;

*Các hội thẩm nhân dân:* 1- Bà Nguyễn Minh Phương;

2- Bà Dương Tú Anh.

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga- Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa:* Bà Lương Thúy Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 339/TLST-HS ngày 24/10/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1984; Giới tính: Nam; ĐKNKTT và cư trú: Số 6, phố Ô (Số 42 cũ), tổ 3, phường P, quận Đ, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Nguyễn Hữu P, sinh năm 1952; Con bà: Nguyễn Thị Thanh B, sinh năm 1955; Họ và tên vợ: Đinh Thị N, sinh năm 1984; Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 07/8/1999, Công an quận Hoàn Kiếm, Hà Nội lập danh bản về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Xác minh tại Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm không có thông tin.

- Ngày 25/5/1999, Công an quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi Cuồng đoạt tài sản của công dân. Xác minh tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đống Đa không còn hồ sơ lưu trữ.

- Ngày 29/5/2017, Công an huyện Sóc Sơn xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác.

Danh chỉ bản số 363, lập ngày 01/6/2023 tại Công an quận Đống Đa, Hà Nội. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Sơn Tu, sinh năm 1991; ĐKNKTT và cư trú: Sảnh A, Chung cư T, xã T, huyện T, Hà Nội. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/11/2022 tại nhà số 6, phố Ô, phường P, quận Đ, Hà Nội, anh Lê Sơn Tu đến gặp Nguyễn Hữu T để vay số tiền 100.000.000 đồng mục đích để chi tiêu cá nhân. Anh Tu có viết 01 Hợp đồng vay tiền và đưa cho T giữ. Trong Hợp đồng không quy định lãi suất, tuy nhiên hai bên thỏa thuận với nhau về lãi suất là 3.500 đồng/1.000.000 đồng/01 ngày; mỗi 10 ngày (01 kỳ) anh Tu phải trả tiền lãi cho T 01 lần là 3.500.000 đồng vào ngày đầu tiên của kỳ. Sau khi thỏa thuận xong, T nhờ vợ là chị Đinh Thị N (Sinh năm 1984; Nơi cư trú: Số 2, tổ 3, phường P, quận Đ, Hà Nội) sử dụng tài khoản số 0541000303762 mang tên DINH THI N thuộc Ngân hàng Vietcombank chuyển khoản cho anh Tu số tiền 96.500.000 đồng vào tài khoản số 0973886666 mang tên LE SON T thuộc Ngân hàng MB (T thu trước 3.500.000 đồng tiền lãi của 10 ngày đầu tiên). Quá trình trả nợ, anh Tu đã trả cho T số tiền 42.000.000 đồng (tiền lãi của 12 kỳ) bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của T (tài khoản số 9816886666 mang tên NGUYEN HUU T thuộc Ngân hàng Vietcombank) hoặc tài khoản của N tại Ngân hàng Vietcombank. Đến ngày 28/3/2023, anh Tu đã hoàn trả cho T số tiền 100.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của T tại Ngân hàng Vietcombank. Nhận thấy hành vi của Nguyễn Hữu T có dấu hiệu cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, ngày 29/3/2023, anh Lê Sơn Tu đã đến Cơ quan Công an trình báo vụ việc.

Quá trình điều tra, xác định từ ngày 23/11/2022 đến ngày 28/3/2023 là 125 ngày, anh Tu đã trả cho T số tiền lãi là 42.000.000 đồng nên mức lãi suất mà T cho anh Tu vay là 122,64%/01 năm. Như vậy, mức lãi suất mà T cho anh Tu vay đã gấp 6,132 lần mức lãi suất cao nhất trong giao dịch dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 (20%/01 năm).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của anh Lê Sơn Tu, phù hợp với các tài liệu Cơ quan điều tra đã thu thập được. Cơ quan điều tra xác định số tiền bị cáo đã thu lợi bất chính là 35.150.685 đồng.

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 06/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đống Đa đã tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Hữu T tại địa chỉ số 65 phố Ô Đồng Lâm, phường Phương Liên, quận Đống Đa, Hà Nội. Kết quả không thu được tài liệu gì liên quan đến việc cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Quá trình điều tra, xác định tài khoản ngân hàng của Nguyễn Hữu T có nhiều giao dịch chuyển khoản đến. Tuy nhiên, T khai các giao dịch trên đều là giao dịch dân sự bình thường. Do không có căn cứ xác định giao dịch nào liên quan đến

hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Đống Đa đã thông báo về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của Nguyễn Hữu T trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tuy nhiên, không có ai đến trình báo, tố giác về hành vi Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của Nguyễn Hữu T.

Quá trình điều tra, xác định Đinh Thị N không biết và không liên quan đến hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của Nguyễn Hữu T nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

#### **Tại phiên tòa:**

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Sơn Tu có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và yêu cầu Nguyễn Hữu T phải bồi thường số tiền thu lợi bất chính theo đúng quy định.

- Tại Bản cáo trạng số 346/CT-VKSĐĐ, ngày 18/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Nguyễn Hữu T về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng. Buộc bị cáo truy nộp sung quỹ Nhà nước số tiền gốc bị cáo dùng để cho vay là 100.000.000 đồng và số tiền lãi theo quy định là 6.849.315 đồng, tổng cộng 106.849.315 đồng. Buộc bị cáo phải trả lại cho anh Lê Sơn Tu số tiền lãi thu vượt quá quy định là 35.150.685 đồng.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Ngày 23/11/2022 tại nhà số 65, phố Ô Đồng Lâm, phường Phương Liên, quận Đống Đa, Hà Nội, Nguyễn Hữu T có hành vi cho anh Lê Sơn Tu vay số tiền 100.000.000 đồng với lãi suất là 3.500 đồng/1.000.000 đồng/01 ngày, đương đương mức lãi suất 122,64%/01 năm, gấp 6,132 lần mức lãi suất cao nhất được quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tính đến ngày 28/3/2023, anh Tu đã trả cho T 42.000.000 đồng tiền lãi và 100.000.000 đồng tiền đã vay. Số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Hữu T là 35.150.685 đồng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực tín dụng, ngân hàng, xâm phạm đến lợi ích tài chính của công dân, mọi hành vi cho vay lãi nặng nhằm mục đích thu lợi bất chính đều phải bị xử lý nghiêm. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi cho vay lãi nặng là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Vì vậy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Nhân thân bị cáo có 01 tiền sự (đã hết thời hiệu) về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội vì mục đích vụ lợi, thu lãi suất cao bất chính nhưng không mang tính chất chuyên nghiệp, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[7] Về các biện pháp tư pháp khác:

- Số tiền 100.000.000 đồng là số tiền mà bị cáo đã cho anh Lê Sơn Tu vay để thu lợi bất chính, anh Tu đã trả cho bị cáo số tiền này nên cần buộc bị cáo truy nộp sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền lãi theo thỏa thuận anh Lê Sơn Tu đã trả cho bị cáo là 42.000.000 đồng. Số tiền lãi bị cáo được hưởng theo mức cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự là 6.849.315 đồng cần buộc bị cáo truy nộp sung quỹ Nhà nước. Số tiền bị cáo thu lợi bất chính là 35.150.685 đồng cần buộc bị cáo trả lại cho anh Lê Sơn Tu theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố: Nguyễn Hữu T phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.**

1- Về mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu T 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).**

2- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3- Về các biện pháp tư pháp khác:

Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Buộc bị cáo truy nộp sung quỹ Nhà nước số tiền gốc bị cáo dùng để cho vay là 100.000.000 đồng và số tiền lãi theo quy định là 6.849.315 đồng. Tổng cộng 106.849.315 đồng.

- Buộc bị cáo phải trả lại cho anh Lê Sơn Tu số tiền lãi thu vượt quá quy định là 35.150.685 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 đối với khoản tiền chưa thanh toán tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, người liên quan;
- VKS ND quận Đống Đa;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Phương Thúy**